

**TÊN NHÀ TẠO LẬP THỊ
TRƯỜNG**

BÁO CÁO 6 THÁNG CỦA NHÀ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG

**Kỳ báo cáo: từ 01 tháng 11 năm (năm liền kề trước năm báo cáo) đến 30 tháng 4 năm ...
(năm báo cáo)**

Thời gian nộp báo cáo từ ngày 01 tháng 5 đến ngày 10 tháng 5 năm báo cáo

1. Tình hình tham gia trên thị trường công cụ nợ của nhà tạo lập thị trường trong kỳ báo cáo

a) Kết quả tham gia đấu thầu, bảo lãnh phát hành hoặc mua công cụ nợ riêng lẻ trên thị trường sơ cấp:

Phương thức mua công cụ nợ Chính phủ	Kỳ hạn	Công cụ nợ của Chính phủ		
		Tổng	Tự doanh	Cho khách hàng
Mua theo phương thức đấu thầu				
	...			
	...			
	...			
Mua theo phương thức bảo lãnh phát hành	...			
	...			
	...			
	...			
Mua theo phương thức bán lẻ				
	...			
	...			
	...			

b) Tình hình tham gia trên thị trường thứ cấp:

- Giao dịch mua bán thông thường (outright):

Loại công cụ nợ	Số thứ tự	Ngày giao dịch	Mã công cụ nợ	Khối lượng giao dịch		Ngày đáo hạn	Kỳ hạn còn lại	Lãi suất giao dịch
				Thực hiện theo thỏa thuận thông thường	Thực hiện qua chào giá với cam kết chắc chắn trên hệ thống giao dịch			
A. Giao dịch mua								
Chi tiết theo từng loại	1							
	2							
	...							
	Tổng							
B. Giao dịch bán								
Chi tiết theo từng loại	1							
	2							
	...							
	Tổng							

- Giao dịch mua bán lại, bán kết hợp mua lại và loại hình giao dịch khác:

Loại công cụ nợ	Số thứ tự	Ngày giao dịch	Mã công cụ nợ	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn còn lại	Khối lượng giao dịch	Lãi suất giao dịch	Tỷ lệ phòng ngừa rủi ro
Chi tiết theo từng loại	1							
	2							
	...							
	Tổng							
Tổng giá trị giao dịch								

c) Thực hiện môi giới mua, bán công cụ nợ trên thị trường thứ cấp:

Loại công cụ nợ	Số thứ tự	Ngày giao dịch	Tên khách hàng	Mã công cụ nợ	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn còn lại	Khối lượng giao dịch	Lãi suất giao dịch
A. Giao dịch mua								
Chi tiết theo từng loại	1							
	2							
								
	Tổng							
B. Giao dịch bán								
Chi tiết theo từng loại	1							
	2							
	...							
	Tổng							

d) Tình hình nắm giữ công cụ nợ tại ngày.../.../... (ngày cuối kỳ báo cáo)

Loại công cụ nợ	Số thứ tự	Mã công cụ nợ	Mã ISIN	Ngày đáo hạn	Giá trị nắm giữ	Lãi suất danh nghĩa
Chi tiết theo từng loại	1					
	2					
	...					
	Tổng					

2. Dự báo nhu cầu đầu tư công cụ nợ và kỳ vọng mặt bằng lãi suất trong 6 tháng tiếp theo.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguồn: Nghị định 95/2018/NĐ-CP